

BẢN TIN PHÁP LUẬT

ECOVIS AFA VIETNAM

Tháng 05/2022



VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

- 1. Nghị định số 31/2022/NĐ-CP (NĐ 31) ngày 20.05.2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất từ Ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Thông tư số 03/2022/TT-BTC (TT 03) ngày 20.05.2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn ngân hàng thương mại (NHTM) thực hiện hỗ trợ lãi suất theo NĐ 31**

ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ LÃI SUẤT

Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được hỗ trợ lãi suất thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có mục đích sử dụng vốn vay thuộc một trong các ngành đã được đăng ký kinh doanh quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06.07.2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, bao gồm: hàng không, vận tải kho bãi (H), du lịch (N79), dịch vụ lưu trú, ăn uống (I), giáo dục và đào tạo (P), nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (A), công nghiệp chế biến, chế tạo (C), xuất bản phần mềm (J582), Lập trình máy vi tính và hoạt động liên quan (J-62), hoạt động dịch vụ thông tin (J-63); trong đó có hoạt động xây dựng phục vụ trực tiếp cho các ngành kinh tế nói trên nhưng không bao gồm hoạt động xây dựng cho mục đích kinh doanh bất động sản quy định tại mã ngành kinh tế (L) theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg.
- Có mục đích sử dụng vốn vay để thực hiện dự án xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, cải tạo chung cư cũ thuộc danh mục dự án do Bộ Xây dựng tổng hợp, công bố.

THỜI HẠN VÀ MỨC LÃI SUẤT HỖ TRỢ

1. Thời hạn được hỗ trợ lãi suất tính từ ngày giải ngân khoản vay đến thời điểm khách hàng trả hết nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay theo thỏa thuận giữa NHTM và khách hàng, phù hợp với nguồn kinh phí hỗ trợ lãi suất được thông báo, nhưng không vượt quá ngày 31.12.2023.

2. Mức lãi suất hỗ trợ đối với khách hàng là **2%/năm**, tính trên số dư nợ vay và thời hạn cho vay hỗ trợ lãi suất thực tế nằm trong khoảng thời gian quy định tại khoản 1 Điều này.

PHƯƠNG THỨC HỖ TRỢ LÃI SUẤT

Đến thời điểm trả nợ của từng kỳ hạn trả nợ lãi, NHTM lựa chọn thực hiện hỗ trợ lãi suất đối với khách hàng theo một trong các phương thức sau:

Giảm trừ trực tiếp số lãi tiền vay phải trả của khách hàng bằng với số lãi tiền vay được hỗ trợ lãi suất.

Thực hiện thu của khách hàng toàn bộ lãi tiền vay trong kỳ và hoàn trả khách hàng số tiền lãi vay được hỗ trợ lãi suất trong cùng ngày thu lãi.

Trường hợp việc thu lãi vay trong kỳ thực hiện sau giờ làm việc của NHTM thì việc hoàn trả số lãi tiền vay được hỗ trợ lãi suất có thể thực hiện vào ngày tiếp theo.

NĐ 31 và TT 03 có hiệu lực kể từ ngày ký 20.05.2022.



2. Nghị định số 32/2022/NĐ-CP (NĐ 32) ngày 21.05.2022 của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước

Theo đó, Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 6, tháng 7, tháng 8 và tháng 9 năm 2022 đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước. **Thời gian gia hạn kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế TTĐB theo quy định của pháp luật về quản lý thuế đến hết ngày 20.11.2022**, cụ thể như sau:

- ✓ Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 6 năm 2022 chậm nhất là ngày 20 tháng 11 năm 2022.
- ✓ Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 7 năm 2022 chậm nhất là ngày 20 tháng 11 năm 2022.
- ✓ Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 8 năm 2022 chậm nhất là ngày 20 tháng 11 năm 2022.
- ✓ Thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 9 năm 2022 chậm nhất là ngày 20 tháng 11 năm 2022.

Quy định đối với một số trường hợp:

- ✚ Trường hợp người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn dẫn đến làm tăng số thuế TTĐB phải nộp và gửi đến cơ quan thuế trước khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn thì số thuế được gia hạn bao gồm cả số thuế phải nộp tăng thêm do khai bổ sung.
- ✚ Trường hợp người nộp thuế thuộc đối tượng được gia hạn thực hiện kê khai, nộp Tờ khai thuế TTĐB theo quy định của pháp luật hiện hành thì chưa phải nộp số thuế TTĐB phải nộp phát sinh trên Tờ khai thuế TTĐB đã kê khai trong thời gian được gia hạn.
- ✚ Trường hợp doanh nghiệp có các chi nhánh, đơn vị trực thuộc thực hiện khai thuế TTĐB riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc thì các chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế TTĐB.
- ✚ Trường hợp chi nhánh, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp không có hoạt động sản xuất hoặc lắp ráp ô tô thì chi nhánh, đơn vị trực thuộc không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế TTĐB.

Lưu ý: Sau thời gian gia hạn theo NĐ 32, việc nộp thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước được thực hiện theo các quy định hiện hành.

NĐ 32 có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 31.12.2022.

3. Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT (TT 06) ngày 10.05.2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP (NĐ 80) ngày 26.08.2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV)

Đối tượng áp dụng là doanh nghiệp được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và đáp ứng các quy định tại Chương II NĐ 80 về tiêu chí xác định DNNVV; Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV; Bên cung cấp các sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ DNNVV. Trường hợp bên cung cấp là tổ chức thì phải được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam; Các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến hỗ trợ DNNVV.

Theo Thông tư, cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV ưu tiên bố trí kinh phí để hỗ trợ các DNNVV do phụ nữ làm chủ, DNNVV sử dụng nhiều lao động nữ, DNNVV là doanh nghiệp xã hội; căn cứ quy định tại Điều 5 NĐ 80 để lựa chọn tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp siêu nhỏ,

doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa, đảm bảo doanh nghiệp được hưởng mức hỗ trợ có lợi nhất; xác định quy mô DNNVV, DNNVV do phụ nữ làm chủ, DNNVV sử dụng nhiều lao động nữ căn cứ vào tờ khai theo quy định tại Phụ lục 1 NĐ 80.

Về hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, Thông tư nêu rõ, DNNVV khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ theo nội dung và mức hỗ trợ quy định tại Điều 22 NĐ 80. Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV thực hiện hỗ trợ theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư này và một số quy định cụ thể như hỗ trợ học viên của DNNVV tham gia đào tạo, huấn luyện chuyên sâu trong nước và nước ngoài định tại khoản 5 Điều 22 NĐ 80, gồm: học phí, tài liệu, ăn, ở, đi lại (bao gồm vé máy bay).

Hỗ trợ DNNVV duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử quy định tại điểm c khoản 6 Điều 22 NĐ 80; hỗ trợ DNNVV tham gia các cuộc thi quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo quy định tại điểm đ khoản 6 Điều 22 NĐ 80, gồm: phí, lệ phí tham gia cuộc thi; ăn, ở tại nước sở tại; đi lại (bao gồm vé máy bay); vận chuyển tài liệu, sản phẩm, trang thiết bị phục vụ tham gia cuộc thi.

Về lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa trong cụm liên kết ngành thuộc lĩnh vực sản xuất, chế biến, Thông tư quy định, các hình thức liên kết giữa DNNVV với doanh nghiệp khác trong cụm liên kết ngành quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP gồm: Liên kết theo hình thức hợp đồng mua chung nguyên liệu đầu vào: DNNVV và tối thiểu một doanh nghiệp khác trong cụm liên kết ngành có hợp đồng mua nguyên vật liệu đầu vào từ một bên cung cấp; theo hình thức hợp đồng bán chung sản phẩm: DNNVV và tối thiểu một doanh nghiệp khác trong cụm liên kết ngành có hợp đồng bán sản phẩm cho một bên thu mua; theo hình thức hợp đồng mua, bán, hợp tác; theo hình thức cùng xây dựng, sử dụng thương hiệu.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25.06.2022 và bãi bỏ Thông tư số 05/2019/TT-BKHĐT ngày 29.03.2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho DNNVV và Thông tư số 06/2019/TT-BKHĐT ngày 29.03.2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho DNNVV thông qua mạng lưới tư vấn viên. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Thông tư này hết hiệu lực và được thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản thay thế./.

4. Thông tư số 24/2022/TT-BTC (TT 24) ngày 07.04.2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08.08.2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng tại doanh nghiệp

Theo đó, TT 24 sửa đổi, bổ sung điểm a và b Khoản 1 Điều 5 – Dự phòng tổn thất đầu tư của TT 48, cụ thể như sau:

1. Bổ sung quy định trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương **không thuộc đối tượng** lập dự phòng tổn thất đầu tư chứng khoán.
2. Đồng thời, bỏ quy định về mức trích lập dự phòng đối với trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu chính phủ bảo lãnh tương ứng.

Lưu ý: Số dự dự phòng các khoản đầu tư trái phiếu của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương mà doanh nghiệp đã trích lập đến trước ngày 25.05.2022 (nếu có) được hoàn nhập, ghi giảm chi phí tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm 2022.

TT 24 này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25.05.2022.

CÔNG VĂN MỚI CẦN LƯU Ý

1. Công văn số 1585/TCT-CS ngày 16.05.2022 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế

Trường hợp các đơn vị thực hiện tài trợ hiện vật cho hoạt động phòng chống dịch Covid-19 thì chính sách thuế GTGT, thuế TNDN áp dụng như sau:

Về thuế GTGT:

Trường hợp các đơn vị mua trong nước để tài trợ: thực hiện theo công văn số 4120/TCT-CS ngày 27.10.2021 của Tổng cục Thuế. Trích công văn 4120/TCT-CS: *“trường hợp Công ty phát sinh các khoản chi tài trợ bằng hiện vật cho bệnh viện dã chiến là vật tư, máy móc, thiết bị mua ngoài thì thuế GTGT đầu vào của các vật tư, máy móc thiết bị này được khấu trừ. Khi bàn giao vật tư, máy móc, thiết bị cho bệnh viện, Công ty thực hiện lập hóa đơn GTGT và kê khai thuế GTGT đầu ra theo giá tính thuế GTGT của sản phẩm cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh các hoạt động tài trợ.”*

Trường hợp các đơn vị nhập khẩu từ nước ngoài để tài trợ: Hàng hóa của tổ chức, cá nhân nhập khẩu để tài trợ, phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 được áp dụng chính sách thuế GTGT như hàng hóa nhập khẩu trong trường hợp viện trợ nhân đạo viện trợ không hoàn lại, thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Về thuế TNDN:

Doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ trong nước và nhập khẩu từ nước ngoài để tài trợ thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với giá trị hiện vật tài trợ cho hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại Việt Nam thông qua các đơn vị nhận ủng hộ, tài trợ theo quy định tại Nghị định số 44/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Pháp luật về thuế TNDN không có quy định tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với khoản tiền thuế GTGT không thu được tiền trên hóa đơn tài trợ bằng hiện vật.

2. Công văn số 1528/TCT-CS ngày 12.05.2022 của Tổng cục Thuế trả lời vướng mắc khi tính lệ phí trước bạ

Tại khoản 25 Điều 10 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15.01.2022 của Chính phủ về lệ phí trước bạ đã quy định rõ về miễn lệ phí trước bạ đối với tài sản là nhà để xe. Trường hợp nhà để xe của cơ sở sản xuất, kinh doanh dùng để giữ xe cho cán bộ, công nhân viên của Công ty thì thuộc đối tượng được miễn lệ phí trước bạ.

3. Công văn số 1459/TCT-CS ngày 06.05.2022 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế

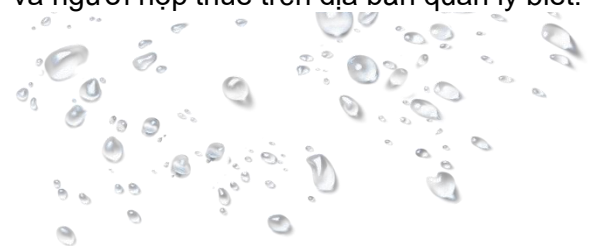
Trường hợp hoạt động xây dựng, lắp đặt có thời điểm nghiệm thu, bàn giao công trình, hạng mục công trình, khối lượng xây dựng, lắp đặt hoàn thành, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền, được xác định từ ngày 01.02.2022 đến hết ngày 31.12.2022 thì thuộc trường hợp được giảm thuế GTGT theo quy định tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP.

4. Công văn số 1084/TCT-CS ngày 13.04.2022 của Tổng cục Thuế giới thiệu các nội dung mới tại Nghị định số 10/2022/NĐ-CP và Thông tư hướng dẫn Nghị định số 10/2022/NĐ-CP

Ngày 15.01.2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 10/2022/NĐ-CP (NĐ 10) quy định về lệ phí trước bạ có hiệu lực từ ngày 01.03.2022.

Ngày 28.02.2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 13/2022/TT-BTC (TT 13) quy định chi tiết một số điều của NĐ 10, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01.03.2022.

Bằng công văn này, Tổng cục Thuế giới thiệu các nội dung mới của NĐ 10 và TT 13 và đề nghị các Cục thuế khẩn trương tuyên truyền, phổ biến, thông báo cho cán bộ thuế và người nộp thuế trên địa bàn quản lý biết.



5. Công văn số 3849/BTC-TCT ngày 28.04.2022 của Bộ Tài chính về việc chống thất thu thuế trong hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản

Căn cứ quy định trên thì Bảng giá đất của UBND cấp tỉnh quy định là căn cứ tính thuế đối với trường hợp trên hợp đồng chuyển nhượng không ghi giá hoặc giá trên hợp đồng chuyển nhượng thấp hơn giá đất do UBND cấp tỉnh quy định tại thời điểm chuyển nhượng. Theo quy định của Luật đất đai 2013 thì UBND cấp tỉnh ban hành Bảng giá đất ban hành 5 năm một lần và hàng năm ban hành hệ số điều chỉnh giá đất. Để đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản, đề nghị UBND các tỉnh, thành phố quan tâm, chỉ đạo một số nội dung sau:

1. Đối với các vị trí đất, đoạn đường, đường đã có giá theo Bảng giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất do UBND cấp tỉnh ban hành: đề nghị UBND cấp tỉnh ban hành Bảng giá đất (trong đó bao gồm cả hệ số điều chỉnh giá đất) nhằm tạo điều kiện cho công tác tính thuế theo quy định nêu trên.

2. Đối với các vị trí đất, đoạn đường, đường chưa có giá tại Bảng giá đất do UBND cấp tỉnh ban hành: đề nghị UBND cấp tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát để tham mưu UBND cấp tỉnh ban hành kịp thời Quyết định điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất cụ thể đối với từng vị trí, đảm bảo phù hợp với giá giao dịch thực tế trên thị trường và giá bán ra của chủ đầu tư.

Trường hợp chưa ban hành thì yêu cầu chủ đầu tư trên địa bàn công khai giá bán theo quy định và thông báo cho các tổ chức, cá nhân có liên quan khi thực hiện các giao dịch về bất động sản hình thành trong tương lai cũng như khi kê khai nghĩa vụ tài chính liên quan đến chuyển nhượng bất động sản.

3. Đối với trường hợp hồ sơ chuyển nhượng bất động sản nộp tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo cơ chế một cửa liên thông (Cơ quan Tài nguyên Môi trường, cơ quan Đăng ký đất đai, Bộ phận Một cửa của UBND,...): Cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo cơ chế một cửa liên thông có trách nhiệm phổ biến pháp luật, tuyên truyền, hướng dẫn người nộp thuế rõ vị trí, đường phố, cách xác định và áp dụng cụ thể giá của từng loại bất động sản (bao gồm cả hệ số điều chỉnh giá đất theo quy định của UBND cấp tỉnh) để tổ chức, cá nhân hiểu và thực hiện đúng khi kê khai nghĩa vụ tài chính liên quan đến chuyển nhượng bất động sản;

4. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp các cơ quan có liên quan thường xuyên khảo sát để xây dựng cơ sở dữ liệu giá giao dịch từ chuyển nhượng bất động sản làm căn cứ để tham mưu UBND cấp tỉnh xác định hệ số điều chỉnh giá đất hàng năm sát với giá giao dịch thực tế trên thị trường bất động sản nhằm tránh thất thu thuế.

Bộ Tài chính sẽ chỉ đạo cơ quan thuế cung cấp cơ sở dữ liệu mà người nộp thuế đã kê khai thuế trong trường hợp có phát sinh biến động về giá cao hơn giá UBND đã ban hành (bao gồm cả hệ số điều chỉnh giá đất) cho các cơ quan liên quan để tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá mới cũng như hệ số điều chỉnh kịp thời theo quy định pháp luật về đất đai.





**Luôn đồng hành
cùng doanh nghiệp**

Ông Nguyễn Trọng Hiếu CPA, Ph.D.

Chủ tịch Hội đồng thành viên

Mobile: 0914 015 678

Email: hieu.nguyen@ecovis.com.vn

Ông Phạm Quang Trung CPA, MBA

Tổng Giám đốc

Mobile: 0935 58 3456

Email: trung.pham@ecovis.com.vn

Ông Nguyễn Hải Nam MEng, CPA

Phó Tổng Giám đốc

Mobile: 0916 020 113

Email: nam.nguyen@ecovis.com.vn

Ông Trần Dương Nghĩa CPA AU, CPA, MBA

Phó Tổng Giám đốc

Mobile: 0916 538 539

Email: nghia.tran@ecovis.com.vn

Ông Nguyễn Trung Dũng CPA

Phó Tổng Giám đốc

Mobile: 0917 705 379

Email: dung.nguyen@ecovis.com.vn

Ông Lê Huy Đông CPA

Trưởng phòng Tư vấn đào tạo

Mobile: 0944 322 988

Email: dong.le@ecovis.com.vn

Bà Nguyễn Thị Hiền Giang CPA, MBA

Phó phòng Hành chính kế toán

- phụ trách bản tin

Mobile: 0944 686 905

Email: giang.nguyen@ecovis.com.vn

Các thông tin trên Bản tin ECOVIS AFA VIETNAM được chúng tôi cập nhật từ các văn bản pháp quy do các cơ quan nhà nước ban hành trên các phương tiện thông tin đại chúng và cho mục đích tham khảo. Mặc dù đã cố gắng cung cấp thông tin một cách chính xác cụ thể nhất, việc áp dụng các thông tin này trong các trường hợp cụ thể có thể không hoàn toàn phù hợp, do đó cần tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn của chúng tôi.

